

Số: 39 /2022/QĐ-UBND

Thanh Hoá, ngày 18 tháng 8 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Quy định quản lý hoạt động của xe ô tô vận tải trung
chuyển hành khách trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH THANH HÓA

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 06 năm 2020;

Căn cứ Luật Giao thông đường bộ ngày 13 tháng 11 năm 2008;

Căn cứ Nghị định số 10/2020/NĐ-CP ngày 17 tháng 01 năm 2020 của Chính phủ quy định về kinh doanh và điều kiện kinh doanh vận tải bằng xe ô tô;

Căn cứ Thông tư số 12/2020/TT-BGTVT ngày 29 tháng 5 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về tổ chức, quản lý hoạt động vận tải bằng xe ô tô và dịch vụ hỗ trợ vận tải đường bộ;

Căn cứ Thông tư số 02/2021/TT-BGTVT ngày 04 tháng 02 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 12/2020/TT-BGTVT ngày 29 tháng 5 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về tổ chức, quản lý hoạt động vận tải bằng xe ô tô và dịch vụ hỗ trợ vận tải đường bộ;

Theo đề nghị của Sở Giao thông vận tải tại Tờ trình số 3103/TTr-SGTVT ngày 16/6/2022 về dự thảo Quyết định Ban hành Quy định quản lý hoạt động của xe ô tô vận tải trung chuyển hành khách trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa; kèm theo báo cáo thẩm định số 299/BCTĐ-STP ngày 02/6/2022 của Sở Tư pháp.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định quản lý hoạt động của xe ô tô vận tải trung chuyển hành khách trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 05 tháng 9 năm 2022.

Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các sở: Giao thông vận tải, Tư pháp, Kế hoạch và Đầu tư, Xây dựng, Tài chính; Giám đốc Công an tỉnh; Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị và các cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 2 QĐ;
- Bộ Giao thông vận tải (để b/c);
- TTr: Tỉnh ủy, HĐND tỉnh (để b/c);
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh (để b/c);
- Tổng cục Đường bộ Việt Nam;
- Cục kiểm tra văn bản QPPL – Bộ Tư pháp;
- Công báo tỉnh;
- Lưu: VT, CN.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Mai Xuân Liêm

QUY ĐỊNH

**Quản lý hoạt động của xe ô tô vận tải trung chuyển hành khách trên
địa bàn tỉnh Thanh Hóa**

*(Ban hành Kèm theo Quyết định số /2022/QĐ-UBND ngày / /2022
của Ủy ban nhân dân tỉnh Thanh Hóa)*

Chương I

QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quy định này quy định việc sử dụng xe trung chuyển hành khách, phạm vi hoạt động, thời gian hoạt động, đơn vị quản lý và khai thác bến xe khách, đơn vị kinh doanh vận tải sử dụng xe trung chuyển hành khách trên địa bàn tỉnh.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

1. Doanh nghiệp, hợp tác xã đã được Sở Giao thông vận tải chấp thuận khai thác vận tải hành khách tuyến cố định có bến đi hoặc bến đến trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa bằng văn bản, có sử dụng xe trung chuyển hành khách.

2. Các cơ quan quản lý nhà nước về giao thông đường bộ và các tổ chức, cá nhân khác có liên quan đến hoạt động của xe trung chuyển hành khách trên địa bàn tỉnh.

Chương II

QUY ĐỊNH CỤ THỂ

Điều 3. Quy định sử dụng xe trung chuyển hành khách

Việc sử dụng xe trung chuyển hành khách thực hiện theo Điều 21 Thông tư số 12/2020/TT-BGTVT ngày 29 tháng 5 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về tổ chức, quản lý hoạt động vận tải bằng xe ô tô và dịch vụ hỗ trợ vận tải đường bộ, cụ thể như sau:

1. Vận tải trung chuyển hành khách là hoạt động vận tải không thu tiền do doanh nghiệp, hợp tác xã kinh doanh vận tải hành khách theo tuyến cố định sử dụng xe ô tô chở người từ 16 chỗ trở xuống (kể cả người lái xe) để đón, trả

khách đi các tuyến vận tải khách cố định của đơn vị mình đến bến xe khách hoặc điểm dừng đón, trả khách của tuyến cố định trên địa bàn địa phương hai đầu tuyến.

2. Xe ô tô sử dụng để vận tải trung chuyển hành khách phải có phù hiệu “XE TRUNG CHUYỂN” và được dán cố định phía bên phải mặt trong kính trước của xe; phải được niêm yết đầy đủ các thông tin trên xe.

3. Xe ô tô trung chuyển phải lắp thiết bị giám sát hành trình.

4. Phù hiệu cấp cho xe trung chuyển có giá trị 07 năm hoặc theo đề nghị của đơn vị kinh doanh vận tải (thời gian đề nghị trong khoảng từ 01 năm đến 07 năm) và không quá niên hạn sử dụng của phương tiện. Phù hiệu cấp cho xe trung chuyển theo mẫu quy định tại Phụ lục 5 ban hành kèm theo Thông tư số 12/2020/TT-BGTVT. Niên hạn xe ô tô trung chuyển được tính theo quy định về niên hạn của xe ô tô chở người quy định tại Nghị định số 95/2009/NĐ-CP ngày 30/10/2009 của Chính phủ quy định niên hạn sử dụng đối với xe ô tô chở hàng và xe ô tô chở người.

Điều 4. Phạm vi hoạt động

1. Xe trung chuyển chỉ được đi các tuyến cố định của đơn vị đến bến xe khách, điểm dừng đón, trả khách trên tuyến thuộc địa bàn tỉnh Thanh Hóa theo phương án kinh doanh của đơn vị đã đăng ký.

2. Được phép hoạt động trên tất cả các tuyến đường được phép hoạt động theo quy định, không vượt quá 30km và không vượt quá địa giới hành chính của huyện, thị xã, thành phố nơi có bến xe của tuyến đang hoạt động.

3. Xe trung chuyển hành khách không được hoạt động vượt quá ranh giới địa bàn tỉnh Thanh Hóa sang phạm vi tỉnh liền kề để đón, trả khách.

Điều 5. Thời gian hoạt động

1. Đối với xe đi: Hoạt động trước giờ xuất bến trong thời gian 3 giờ.

2. Đối với xe đến: Hoạt động sau giờ xe đến trong thời gian 2 giờ.

Điều 6. Quy định đối với đơn vị kinh doanh vận tải sử dụng xe trung chuyển để vận tải hành khách

1. Thực hiện nghiêm các quy định của Luật Giao thông đường bộ, hoạt động theo hệ thống biển báo hiệu đường bộ; quy định sử dụng xe trung chuyển hành khách theo Điều 3 Quy định này.

2. Xây dựng phương án tổ chức hoạt động xe trung chuyển và đăng ký với Sở Giao thông vận tải trước khi đưa phương tiện vào hoạt động và đề nghị cấp phù hiệu “XE TRUNG CHUYỂN”. Phương án hoạt động (*theo Biểu mẫu đính kèm*)

phải đảm bảo các nội dung về số lượng và thông tin của phương tiện, phạm vi tuyến đường, thời gian hoạt động, vị trí điểm dừng đỗ đón trả khách, các cam kết trong việc chấp hành quy định về hoạt động đối với xe trung chuyển hành khách.

3. Phối hợp với đơn vị khai thác bến xe bố trí nơi đón trả khách cho xe trung chuyển đảm bảo không ảnh hưởng đến hoạt động vận tải hành khách trên tuyến.

4. Thông báo danh sách các xe được cấp phù hiệu xe trung chuyển cho đơn vị khai thác bến xe.

5. Thực hiện niêm yết công khai biển số xe, thời gian hoạt động của các xe trung chuyển tại bến xe nơi đơn vị có tuyến cố định được chấp thuận hoạt động.

6. Định kỳ hàng quý báo cáo sản lượng vận chuyển về Sở Giao thông vận tải tỉnh Thanh Hóa theo quy định tại Phụ lục 18 ban hành kèm theo Thông tư số 12/2020/TT-BGTVT ngày 29 tháng 5 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải.

Điều 7. Quy định đối với đơn vị quản lý và khai thác bến xe khách

1. Sắp xếp, bố trí và quy định vị trí đỗ xe trung chuyển đậu đỗ, ra vào bến xe thuận tiện đón, trả hành khách đảm bảo an ninh trật tự, an toàn giao thông trong phạm vi bến xe quản lý.

2. Phối hợp với các đơn vị kinh doanh vận tải trong việc niêm yết công khai biển số xe, thời gian hoạt động của các xe trung chuyển tại bến xe.

3. Theo dõi hoạt động xe trung chuyển và báo cáo định kỳ (6 tháng), đột xuất tình hình hoạt động của xe trung chuyển tại bến xe khi có yêu cầu của cơ quan quản lý.

Chương III TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 8. Trách nhiệm của Sở Giao thông vận tải

1. Tổ chức quản lý và cấp phù hiệu “XE TRUNG CHUYỀN” cho các xe hoạt động vận tải trung chuyển hành khách của các doanh nghiệp, hợp tác xã kinh doanh vận tải hành khách bằng xe ô tô theo tuyến cố định trên địa bàn tỉnh.

2. Tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo các cơ quan chức năng của địa phương thực hiện việc quản lý hoạt động vận tải bằng xe ô tô theo quy định.

3. Chủ trì, phối hợp Công an tỉnh và Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh trong công tác quản lý hoạt động xe trung chuyển hành khách trên địa bàn tỉnh.

4. Tổ chức kiểm tra và xử lý những vi phạm liên quan đến quản lý hoạt động xe trung chuyển hành khách trên địa bàn tỉnh theo quy định.

Điều 9. Trách nhiệm của Công an tỉnh

1. Phối hợp Sở Giao thông vận tải tổ chức kiểm tra và xử lý những vi phạm liên quan đến quản lý hoạt động xe trung chuyển hành khách trên địa bàn tỉnh theo quy định

2. Kết nối, chia sẻ thông tin về xử phạt vi phạm hành chính đối với các doanh nghiệp, hợp tác xã hoạt động kinh doanh vận tải hành khách bằng ô tô cho Sở Giao thông vận tải để quản lý theo quy định.

Điều 10. Trách nhiệm của Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố

1. Phối hợp Sở Giao thông vận tải tăng cường công tác quản lý hoạt động xe trung chuyển hành khách thuộc địa bàn quản lý.

2. Tổ chức tuyên truyền, phổ biến những quy định về công tác quản lý việc sử dụng xe trung chuyển hành khách và phạm vi, thời gian hoạt động xe trung chuyển hành khách trên địa bàn tỉnh.

Điều 11. Điều khoản thi hành

Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc, các cơ quan, đơn vị phản ánh bằng văn bản về Sở Giao thông vận tải đề tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh xem xét, sửa đổi, bổ sung cho phù hợp./.

BIỂU MẪU**Báo cáo phương án hoạt động xe trung chuyển hành khách**

(Ban hành Kèm theo Quyết định số /2022/QĐ-UBND ngày / /2022
của Ủy ban nhân dân tỉnh Thanh Hóa)

TÊN ĐƠN VỊ VẬN TẢI

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: / Thanh Hóa, ngày ... tháng ... năm

PHƯƠNG ÁN**HOẠT ĐỘNG CỦA XE TRUNG CHUYỂN HÀNH KHÁCH****1. Thông tin xe trung chuyển**

TT	Biển kiểm soát	Trọng tải	Nhãn hiệu	Năm SX	Ghi chú

2. Hoạt động trung chuyển hành khách đối với các tuyến vận tải khách cố định sau:

2.1 Tuyến hoạt động: (1).....

Bến xe đón trả khách: (2).....

Giờ xuất bến xe tuyến cố định tại bến xe (2)..... lúc: giờ..... phút

Các khu vực, điểm dừng đón trả khách của xe trung chuyển:

2.2 Tuyến hoạt động: (1).....

Bến xe đón trả khách: (2).....

Giờ xuất bến xe tuyến cố định tại bến xe (2)..... lúc: giờ..... phút

Các khu vực, điểm dừng đón trả khách của xe trung chuyển:

2.3 Tuyến hoạt động: (1).....

Bến xe đón trả khách: (2).....

Giờ xuất bến xe tuyến cố định tại bến xe (2)..... lúc: giờ..... phút

Các khu vực, điểm dừng đón trả khách của xe trung chuyển:

.....
(Tên đơn vị vận tải) Cam kết thực hiện nghiêm các quy định về kinh doanh vận tải và phương án đã đăng ký./.

GIÁM ĐỐC

(Ký, đóng dấu)

Hướng dẫn:

(1) Ghi tên tuyến hoạt động của xe cố định

(2) Ghi tên bến xe trên địa bàn